

Hà Nội, ngày ~~29~~ tháng 07 năm 2026
Hanoi, July ~~29~~, 2026

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(6 tháng 2026 / 6 months of 2026)

Kính gửi / Attn.:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước / *The State Securities Commission*;
- Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh / *The Ho Chi Minh Stock Exchange*.

- Tên công ty/Name of company: Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam/ *Bank for Investment and Development of Vietnam Insurance Joint Stock Corporation*

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Tầng 11, Tòa nhà 263 Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội/ *11/F, 263 Cau Giay Building, Cau Giay Ward, Ha Noi*.

- Điện thoại/Telephone: 024.22200282 Fax: 024.22200281

- Vốn điều lệ/Charter capital: 2.020.670.570.000 VND

- Mã chứng khoán/Stock symbol: BIC

- Mô hình quản trị công ty/Governance model: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc /*General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director/ Director*.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện/*The implementation of internal audit: Implemented*

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông / Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/*Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/ Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	01/2026/NQ-ĐHĐCĐ	07/05/2026	Thông qua các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026/ <i>Approval of the contents of the annual general meeting of shareholders 2026:</i> - Thông qua Kết quả kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch kinh doanh năm 2026 / <i>Approval of the 2025 Business Performance Results and the 2026 Business Plan</i> - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán / <i>Approval of the audited 2025 Financial Statements</i> - Thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho 03 năm tài chính tiếp theo (giai đoạn 2026 – 2028) / <i>Approval of the proposal for the selection of an independent audit firm for the next three financial years (2026–2028)</i> - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế, chi trả cổ tức năm 2025 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2026 / <i>Approval of the plan for the distribution of profit after tax, payment of dividends for 2025, and the dividend payment plan for 2026</i>

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/ Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
			- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2025 và Mục tiêu phương hướng năm 2026 / <i>Approval of the Report on the 2025 activities of the Board of Directors and the Objectives and Directions for 2026</i> - Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025, Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính năm 2025 và Mục tiêu phương hướng của Ban kiểm soát năm 2026 / <i>Approval of the Report on the 2025 activities of the Board of Supervisors, the Review Report on the 2025 Financial Statements, and the Objectives and Directions of the Board of Supervisors for 2026</i> - Thông qua việc chi trả thù lao, phụ cấp cho Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát / <i>Approval of the payment of remuneration and allowances to members of the Board of Directors and the Board of Supervisors</i> - Thông qua việc mở rộng nội dung, phạm vi hoạt động của Tổng Công ty đối với: nghiệp vụ bảo hiểm vệ tinh, nghiệp vụ bảo hiểm tử kỳ và dịch vụ phụ trợ bảo hiểm / <i>Approval of the expansion of the scope and areas of business operations of the Corporation to include satellite insurance, term life insurance, and insurance auxiliary services</i>

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm)/ Board of Directors (Annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) / Information about the members of the Board of Directors:

STT No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) Independent members of the BOD, Non-executive members of the BOD)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Ông Trần Hoài An	Chủ tịch/ Chairman	08/05/2025 (TV HĐQT / BOD member); 23/05/2025 (Chủ tịch HĐQT / Chairman)	
2	Ông Gobinath Athappan	Phó Chủ tịch / Vice Chairman	08/05/2025	
3	Bà Đoàn Thị Thu Huyền	Thành viên HĐQT kiêm TGD/ Member cum CEO	08/05/2025 (TV HĐQT / BOD member); 23/05/2025 (Tổng Giám đốc / CEO)	
4	Ông Manjunath Prabhakar Ravindra	Thành viên HĐQT/ Member	08/05/2025	
5	Bà Vũ Kim Chi	Thành viên HĐQT/ Member	08/05/2025	
6	Bà Nguyễn Thị Ngọc Tú	Thành viên HĐQT/ Member	08/05/2025	
7	Ông Nguyễn Huy Tựa	Thành viên độc lập/ Independent member	04/04/2024	

STT No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) Independent members of the BOD, Non-executive members of the BOD)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
8	Ông Đặng Thế Vinh	Thành viên độc lập/ Independent member	04/04/2024	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

STT No.	Thành viên HĐQT/ Board of Director' member	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of meetings attended by Board of Directors	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
1	Ông Trần Hoài An	2/2	100%	
2	Ông Gobinath Athappan	2/2	100%	
3	Bà Đoàn Thị Thu Huyền	2/2	100%	
4	Ông Manjunath Prabhakar Ravindra	2/2	100%	
5	Bà Nguyễn Thị Ngọc Tú	2/2	100%	
6	Bà Vũ Kim Chi	2/2	100%	
7	Ông Nguyễn Huy Tựa	2/2	100%	
8	Ông Đặng Thế Vinh	2/2	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ Supervising the Board of Management by the Board of Directors:

HĐQT luôn theo dõi sát sao hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc. Trong 6 tháng đầu năm 2026, Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện nghiêm túc và có trách nhiệm các chỉ đạo và quy định do HĐQT ban hành.

The Board of Directors has always monitored closely the activities of the Board of Management, promptly resolve issues arising within the jurisdiction of the BOD to facilitate the activities of the BOM. In the first 6 months of 2026, the BOM has taken seriously and be responsible for direction and regulations issued by the BOD.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/ Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any):

Hiện tại, BIC có 04 Ủy ban/Ban thuộc HĐQT, bao gồm: Ủy ban Đầu tư, Ủy ban Rủi ro, Ủy ban Công nghệ thông tin và Ban Kiểm toán nội bộ. Trong 6 tháng đầu năm 2026, các Ủy ban/Ban đã thực hiện đầy đủ, kịp thời theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của từng Ủy ban. Các

kết quả đạt được cụ thể như sau: / *Currently, BIC has 04 Committees/Departments under the Board of Directors, including: Investment Committee, Risk Committee, Information Technology Committee and Internal Audit Department. In the first 6 months of 2026, the Committees/Departments have implemented fully and promptly their functions and tasks as prescribed in the Regulations on organization and operation of each Committee/Department. The specific results achieved are as follows:*

4.1. Ủy ban Đầu tư / Investment Committee:

Ủy ban Đầu tư đã họp lần 1 vào ngày 05/02/2026 với các nội dung như sau: (1) Báo cáo kết quả hoạt động đầu tư năm 2025, (2) Nhận định thị trường và định hướng đầu tư năm 2026./ *The Investment Committee meeting has been held the first meeting with the following contents: (1) Report on investment performance of Y2025, (2) Market assessments and action plan for Y2026.*

4.2. Ủy ban Rủi ro / Risk Committee:

Ủy ban Rủi ro thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ của mình, phối hợp làm việc với các bộ phận liên quan để triển khai đồng bộ các cơ chế, chính sách, quy trình liên quan đến quản trị rủi ro, khuyến nghị ban hành đầy đủ hệ thống văn bản nội bộ, cập nhật theo các quy định mới của Luật, Thông tư, Nghị định. Trong 6 tháng đầu năm 2026, Ủy ban rủi ro BIC đã tiến hành rà soát công tác quản trị rủi ro, các chính sách nghiệp vụ kiểm soát nội bộ và các kết quả thực hiện công tác quản trị rủi ro của ba tuyến bảo vệ, đánh giá các rủi ro trọng yếu phát sinh trong quá trình hoạt động và đưa ra các đề xuất kiến nghị trình Hội đồng quản trị thông qua Báo cáo quản trị rủi ro ngày 20.04.2026./ *The Risk Committee fully executed its functions and duties, collaborated with relevant departments to synchronously implement risk management-related mechanisms, policies, and procedures, as well as recommended the issuance of a comprehensive framework of internal regulations updated in accordance with Laws, Circulars, and Decrees. During the first six months of 2026, the BIC Risk Committee conducted a review of risk management practices, internal control operational policies, and the risk management outcomes across the three lines of defense, assessed material risks arising during operations, and provided recommendations to the Board of Directors through the Risk Management Report dated April 20, 2026.*

4.3. Ủy ban Công nghệ thông tin / IT Committee:

Ủy ban Công nghệ thông tin đã tổ chức họp trao đổi công việc và xin ý kiến về các vấn đề quan trọng liên quan đến CNTT, cụ thể: / *The IT Committee held meetings to discuss and solicit opinions on important issues related to IT, specifically:*

Lần (1) ngày 03/03/2026 thảo luận, trao đổi và xin ý kiến về dự thảo tờ trình HĐQT về ngân sách CNTT năm 2026 của Ban CNTT. *1st Session (March 3, 2026): Discussed, exchanged ideas, and sought feedback on the IT Department's draft Proposal to the BOD regarding the 2026 IT Budget.*

Lần (2) ngày 16/03/2026 thảo luận, trao đổi và xin ý kiến về dự thảo báo cáo HĐQT tiến độ dự án Core bao gồm 2 nội dung: (1) Kết quả thực hiện đánh giá các HSDT đến thời điểm hiện tại, (2) Kế hoạch thực hiện dự án tiếp theo. *2nd Session (March 16, 2026): Discussed, exchanged ideas, and sought feedback on the draft Report to the BOD regarding the progress of the Core Insurance project, covering two main items: (1) The evaluation results of the submitted Bidding Documents up to the present time, and (2) The project's next implementation steps.*

Lần (3) ngày 28/03/2026 thảo luận, trao đổi và xin ý kiến về dự thảo báo cáo HĐQT bao gồm 3 nội dung về dự án Core: (1) Tờ trình HĐQT phê duyệt Kết quả đánh giá HSDT gói thầu Core, (2) Báo cáo đánh giá HSDT gói thầu Core, (3) Tờ trình HĐQT Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu Core. *3rd Session (March 28, 2026): Discussed, exchanged ideas, and sought feedback on the draft Report to the BOD regarding the Core Insurance project, which included three main items: (1) The BOD Proposal for approval of the Bid Evaluation Results for the Core package, (2) The Bid Evaluation Report for the Core package, and (3) The BOD Proposal for approval of the Bidder Selection Plan for the Core package.*

Ủy ban CNTT cũng thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ của mình, phối hợp làm việc với các bộ phận

liên quan, nêu ý kiến tư vấn cho HĐQT về các vấn đề phát sinh trong quá trình chấm thầu gói thầu “Mua sắm và triển khai Hệ thống Core bảo hiểm” cũng như về báo cáo tiến độ dự án Core của BIC. *The IT Committee has fully carried out its functions and duties, collaborating with relevant departments to provide advisory opinions to the BOD regarding issues arising during the bidding evaluation process for the "Procurement and Implementation of Core Insurance System" package, as well as the Core project implementation progress of BIC.*

4.4. Ban Kiểm toán nội bộ / Internal Audit Department:

Ban Kiểm toán nội bộ thực hiện đầy đủ các chương trình KTNB theo kế hoạch được duyệt và đang thực hiện báo cáo đầy đủ cho HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành theo phân cấp thẩm quyền. Trên cơ sở các ghi nhận phát hiện sau kiểm toán, Ban KTNB đưa ra các yêu cầu, khuyến nghị cụ thể nhằm đảm bảo tính tuân thủ quy định Nhà nước, hạn chế rủi ro từ đó góp phần nâng cao chất lượng công tác hệ thống BIC. *The Internal Audit Department has conducted the audit programs as per the approved plan. The Internal Audit Department has been providing comprehensive reports to the Board of Directors, the Supervisory Board, and the Management Board in accordance with the delegation of authority. Based on the audit findings, the Internal Audit Department has issued specific requirements and recommendations to ensure compliance with State regulations and mitigate risks, thereby contributing to the improvement of the system's operational quality.*

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị /Resolutions/Decisions of the Board of Directors: (Chi tiết như phụ lục I đính kèm/As the attached Appendix I)

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm)/Board of Supervisors (Annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ Information about members of Board of Supervisors:

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Bà Chu Thị Thu Hà	Trưởng Ban/ <i>Head of BOS</i>	08/05/2025	Cử nhân Tài chính Ngân hàng, Học viện Ngân hàng/ <i>Bachelor in Banking & Finance, Banking Academy</i>
2	Ông Ravishankar Wickneswaran	Thành viên/ <i>Member</i>	08/05/2025	Thạc sĩ quản trị kinh doanh, Trường đại học West London/ <i>MBA, University of West London</i>
3	Ông Osith Ramanathan	Thành viên/ <i>Member</i>	08/05/2025	Thạc sĩ Tài chính, Trường kinh doanh London/ <i>Master in Finance, London Business school</i>
4	Bà Lê Chi Lan	Thành viên/ <i>Member</i>	08/05/2025	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh quốc tế - đại học quản trị Paris/ <i>International Executive Master of Business Administration</i>
5	Bà Phạm Mai Liên	Thành viên/ <i>Member</i>	08/05/2025	Thạc sĩ Kinh tế, Đại học Kinh tế quốc dân / <i>Master of Economics, National Economics University</i>

2. Cuộc họp của BKS /Meetings of Board of Supervisors:

Stt No.	Thành viên BKS/ <i>Members of Board of Supervisors</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
------------	---	--	--	---	---

1	Bà Chu Thị Thu Hà	1/1	100%	100%	
2	Bà Lê Chi Lan	1/1	100%	100%	
3	Ông Ravishankar Wickneswaran	0/1	0%	0%	Ông Ravishankar Wickneswaran bị trùng lịch họp nên không thể tham gia. <i>He had a schedule conflict and could not able to attend</i>
4	Ông Osith Ramanathan	1/1	100%	100%	
5	Bà Phạm Mai Liên	1/1	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/ Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors:

BKS tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và ĐHĐCĐ, giám sát chặt chẽ hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong việc chấp hành các quy định của Nhà nước, quy chế quản trị nội bộ, đảm bảo tuân thủ pháp luật, Điều lệ công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ và đảm bảo các quyền lợi của cổ đông. / *Board of Supervisors fully participated in meetings of BOD and General Meeting of Shareholders; closely monitored the activities of BOD, BOM in compliance with the regulations of State, internal governance regulations, to ensure compliance with the laws, the BIC Charter, and the Resolutions of the AGMS and ensure the rights of shareholders.*

BKS đã thực hiện giám sát hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính định kỳ hàng quý. Lập báo cáo giám sát và các đề xuất kiến nghị gửi Tổng giám đốc và Hội đồng quản trị hàng quý trong năm 2026, đồng thời theo dõi và đánh giá chất lượng thực hiện các khuyến nghị đối với các đơn vị đã được kiểm toán và tiếp tục khuyến nghị nếu kết quả thực hiện chưa đảm bảo yêu cầu. / *BOS has conducted quarterly supervision of business activities and financial situation. Prepared quarterly supervision reports and recommendations to the Chief Executive Officer and the Board of Directors in 2025. Besides, the BOS monitored and evaluated the quality of implementation of recommendations for audited units and continue to recommend if the implementation results do not meet requirements.*

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác / The coordination among the Board of Supervisors, the Board of Management, Board of Directors and other managers:

HĐQT, Ban điều hành và các đơn vị của BIC đều tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình thực hiện các chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát, thực hiện giải trình cung cấp số liệu, tài liệu cho Ban kiểm soát kịp thời, đầy đủ theo yêu cầu. / *BOD, BOM and all related staffs of BIC created favorable conditions for implementation the mandates of the Board of Supervisory; explained and provided data and documents to Board of Supervisory promptly and fully as their requirements.*

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có) / Other activities of the Board of Supervisors (if any):
Không/ None

IV. Ban điều hành / Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/Members of Board of Management	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn Qualification	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /
1	Bà Đoàn Thị Thu Huyền	30/04/1974	Thạc sỹ, Quản trị kinh doanh, Đại học HELP Malaysia/ Master in Business & Administration, HELP University, Malaysia	01/05/2012; 23/05/2025 (được bổ nhiệm TGD/ Was appointed as CEO position)

2	Ông Trần Trung Tính	12/02/1974	Thạc sỹ, Tài chính ngân hàng, Đại học Kinh tế quốc dân / <i>Master in Banking and Finance, National Economics University</i>	01/10/2008
3	Ông Vũ Minh Hải	28/05/1976	Tiến sỹ, Tài chính ngân hàng, Đại học Kinh tế quốc dân / <i>Doctor in Banking and Finance, National Economic University</i>	16/04/2012
4	Ông Huỳnh Quốc Việt	10/08/1974	Kỹ sư, chuyên ngành điều khiển tàu biển, Đại học Hàng hải. Cử nhân kinh tế, chuyên ngành QTKD, Đại học Kinh tế TP HCM / <i>Engineer in Ship control, Maritime University. Bachelor in Business Administration, University of Economics Ho Chi Minh City</i>	01/11/2015
5	Ông Nguyễn Minh Tuấn	10/09/1980	Cử nhân, Kinh tế bảo hiểm, Đại học Kinh tế quốc dân / <i>Bachelor of Insurance Economics, National Economics University</i>	01/04/2026

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Bà Lại Ngân Giang	31/10/1973	Cử nhân Kế toán Thương mại, Đại học Thương mại / <i>Bachelor in Commercial Accounting, University of Commerce</i>	08/05/2025

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:

Hoạt động đào tạo về công tác quản trị luôn được BIC chú trọng để nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp. Trong 6 tháng đầu năm 2026, các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Tổng giám đốc thường xuyên cập nhật các văn bản, quy định pháp luật về quản trị công ty, tham dự đầy đủ các khóa đào tạo, hội thảo phổ biến kiến thức về quản trị công ty để cập nhật các quy định mới của Pháp luật. / *BIC always focuses on training activities on corporate governance to improve corporate governance efficiency. In the first 6 months of 2026, members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, and the Board of Management regularly updated legal documents and regulations on corporate governance, fully attend training courses and seminars to disseminate knowledge on corporate governance and update new provisions of the Law.*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/ The list of affiliated persons of the public company and transactions of affiliated persons of the Company)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/The list of affiliated persons of the Company

Chi tiết như Phụ lục II đính kèm/ *Details as per attached Appendix II.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons:*

Chi tiết như Phụ lục III đính kèm/ *Details as per attached Appendix III.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power:* Không / *None.*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the Company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc

(Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting):* Không / None.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO):* Không / None.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non-material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers:* Không / None.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ /Share transactions of internal persons and their affiliated persons

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *The list of internal persons and their affiliated persons* công ty / *Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company:*

Chi tiết như Phụ lục IV đính kèm/ *Details as per attached Appendix IV.*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ *Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company:* Không/None.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues

Không có / None.

Nơi nhận:

Recipients:

- Như đề gửi/as attn.:

- Lưu/Archived: VT, BTK

CHỦ TỊCH HĐQT
CHAIRMAN OF THE BOD



Trần Hoài An

**PHỤ LỤC I: CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH QUAN TRỌNG CỦA HĐQT
TRONG 6 THÁNG NĂM 2026**
*APPENDIX I: IMPORTANT RESOLUTION/DECISION OF THE BOARD OF DIRECTORS
IN THE FIRST 6 MONTHS OF 2026*

STT /No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/ Decision No.	Ngày /Date	Nội dung /Content	Tỷ lệ thông qua /Approval rate
1.	02/QĐ-HĐQT	23/01/2026	Công nhận danh hiệu thi đua 2025 / <i>Recognition of the 2025 Emulation Title</i>	100%
2.	04/QĐ-HĐQT	28/01/2026	Khen thưởng hoàn thành nhiệm vụ 2025 / <i>Reward for Fulfillment of 2025 Assigned Duties</i>	100%
3.	05/QĐ-HĐQT	29/01/2026	Điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án đầu tư xây dựng Trụ sở chính BIC Quảng Ngãi / <i>Adjustment of the Total Investment Amount for the BIC Quang Ngai Head Office Construction Investment Project</i>	100%
4.	06/QĐ-HĐQT	29/01/2026	Bổ nhiệm lại Giám đốc BIC Hải Phòng / <i>Reappointment of the Director of BIC Hai Phong</i>	100%
5.	10/QĐ-HĐQT	03/02/2026	Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng mới Trụ sở BIC Quảng Ngãi / <i>Approval of the New Construction Investment Project for the BIC Quang Ngai Head Office</i>	100%
6.	12-13/QĐ-HĐQT	09/02/2026	Quyết định xếp loại hoàn thành nhiệm vụ / <i>Decision on the Classification of Task Completion</i>	100%
7.	14/QĐ-HĐQT	11/02/2026	Phân hạng nội bộ năm 2026 / <i>Internal Classification for 2026</i>	100%
8.	15/QĐ-HĐQT	11/02/2026	Chỉ thưởng hoàn thành nhiệm vụ năm 2025 / <i>Reward for Fulfillment of 2025 Assigned Duties</i>	100%
9.	18/QĐ-HĐQT	13/02/2026	Ban hành Quy chế luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác, điều động, biệt phái cán bộ trong nước / <i>Issuance of Regulations on the Rotation, Transfer of Job Positions, Transfer and Domestic Secondment of Employees</i>	100%
10.	20/QĐ-HĐQT	27/02/2026	Quyết định phê duyệt chi phí soát xét báo cáo tách nguồn 2025 / <i>Decision on Approval of the Review Costs for the 2025 Equity and Insurance Premium Source Separation Report</i>	100%
11.	22/NQ-HĐQT	03/03/2026	Nghị quyết gia hạn tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 và thông qua ngày đăng ký cuối cùng để tham gia ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 / <i>Resolution on the Extension of the Date for Holding the 2026 Annual General Meeting of Shareholders and Approval of the Record Date for Participation in the 2026 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%
12.	23/QĐ-HĐQT	05/03/2026	Phê duyệt chương trình chi thưởng động lực Bancassurance năm 2026 / <i>Approval of the 2026 Bancassurance Incentive Bonus Program</i>	100%
13.	24/QĐ-HĐQT	05/03/2026	Quyết định Phê duyệt việc sử dụng thấu chi và bảo lãnh của BIC / <i>Decision on Approval of the Use of Overdraft and Guarantee Facilities by BIC</i>	100%
14.	30/QĐ-HĐQT	19/03/2026	Phê duyệt chủ trương bổ sung kinh phí và kế hoạch triển khai dự án B.One tại BIC / <i>Approval in Principle of Additional Funding and the Implementation Plan for the B.One Project at BIC</i>	100%
15.	31/QĐ-HĐQT	20/03/2026	Gia hạn thời hạn thoái vốn tại BIDV MetLife và ủy quyền cho BIDV thực hiện các thủ tục thoái vốn / <i>Extension of the Divestment Deadline for BIDV MetLife and Authorization for BIDV to Carry Out the Divestment Procedures</i>	100%
16.	32/QĐ-ĐTTC	23/03/2026	Điều chỉnh phân cấp thẩm quyền trong hoạt động Đầu tư tài chính / <i>Adjustment of the Delegation of Authority in Financial Investment Activities</i>	100%

STT /No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/ Decision No.	Ngày /Date	Nội dung /Content	Tỷ lệ thông qua /Approval rate
17.	33/QĐ-HĐQT	24/03/2026	Phê duyệt kết quả LCNT gói thầu: Thi công xây dựng và cung cấp, lắp đặt thiết bị trụ sở BIC Quảng Ngãi / <i>Approval of the Bidder Selection Result for the Package: "Construction and Supply and Installation of Equipment for the BIC Quang Ngai Head Office"</i>	100%
18.	35/QĐ-HĐQT	30/03/2026	Bổ nhiệm lại Phó Giám đốc phụ trách BIC Bắc Bộ / <i>Reappointment of the Deputy Director in Charge of BIC Bac Bo</i>	100%
19.	36/QĐ-HĐQT	30/03/2026	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc / <i>Appointment of a Deputy General Director</i>	100%
20.	37/QĐ-HĐQT	30/03/2026	Thay đổi thành viên Tổ thẩm định - gói thầu "Mua sắm và triển khai hệ thống Core bảo hiểm - Dự án chuyển đổi hệ thống Core bảo hiểm" / <i>Change of Members of the Bid Evaluation Team – Package: "Procurement and Implementation of the Insurance Core System – Insurance Core System Transformation Project"</i>	100%
21.	41/QĐ-HĐQT	30/03/2026	Bổ nhiệm lại Giám đốc BIC Trảng An / <i>Reappointment of the Director of BIC Trang An</i>	100%
22.	42/QĐ-HĐQT	30/03/2026	Bổ nhiệm lại Giám đốc BIC Sài Gòn / <i>Reappointment of the Director of BIC Saigon</i>	100%
23.	45/QĐ-HĐQT	31/03/2026	Thay đổi thành viên Ủy ban rủi ro BIC / <i>Change of Members of the BIC Risk Committee</i>	100%
24.	46/QĐ-NS	31/03/2026	Giao nhiệm vụ Phó Tổng Giám đốc / <i>Assignment of Duties to a Deputy General Director</i>	100%
25.	47-48/NQ-NS	31/03/2026	Nghị quyết HĐQT về việc đề cử nhân sự cấp cao tại CVI / <i>Resolution of the Board of Directors on the Nomination of Senior Personnel at CVI</i>	100%
26.	50/QĐ-NS	07/04/2026	Bổ nhiệm lại Giám đốc BIC Cửu Long / <i>Reappointment of the Director of BIC Cuu Long</i>	100%
27.	52-53/NQ-HĐQT	07/04/2026	Phê duyệt các nội dung tại phiên họp HĐQT ngày 24/03/2026 / <i>Approval of the contents at the Board of Directors Meeting dated 24 March 2026</i>	100%
28.	54/NQ-HĐQT	07/04/2026	Phê duyệt các nội dung tại phiên họp HĐQT thứ 43 - KHKD năm 2026 / <i>Approval of the contents at the 43rd Board of Directors Meeting – 2026 Business Plan</i>	100%
29.	55/QĐ-HĐQT	08/04/2026	Bổ nhiệm lại Giám đốc BIC Kiên Giang / <i>Reappointment of the Director of BIC Kien Giang</i>	100%
30.	58/NQ-HĐQT	15/04/2026	Phê duyệt thay đổi phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch chia cổ tức năm 2026 / <i>Approval of the Adjustment to the 2025 Profit Distribution Plan and the 2026 Dividend Payment Plan</i>	100%
31.	59/QĐ-HĐQT	16/04/2026	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu và hủy gói thầu: "Mua sắm và triển khai Hệ thống Core Bảo hiểm" / <i>Approval of the Bidder Selection Result and Cancellation of the Package: "Procurement and Implementation of the Insurance Core System"</i>	100%
32.	60/QĐ-HĐQT	16/04/2026	Kéo dài thời hạn Phó Giám đốc phụ trách BIC Bắc Sơn / <i>Extension of the Term of the Deputy Director in Charge of BIC Bac Son</i>	100%
33.	61/QĐ-HĐQT	20/04/2026	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng bồi thường Tổng công ty Bảo hiểm BIDV / <i>Issuance of the Regulations on the Organization and Operation of the Compensation Council of BIDV Insurance Corporation</i>	100%
34.	63/QĐ-HĐQT	21/04/2026	Duy trì hạn mức tín dụng tại ngân hàng / <i>Maintenance of the</i>	100%

STT /No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/ Decision No.	Ngày /Date	Nội dung /Content	Tỷ lệ thông qua /Approval rate
			<i>Credit Limit at bank</i>	
35.	64/QĐ-HĐQT	23/04/2026	Ban hành Quy chế mua sắm, thuê tài sản, dịch vụ Công nghệ thông tin / <i>Issuance of Regulations on the Procurement and Leasing of Information Technology Assets and Services</i>	100%
36.	65/QĐ-HĐQT	24/04/2026	Bổ nhiệm lại Giám đốc Ban Pháp chế / <i>Reappointment of the Director of the Legal Department</i>	100%
37.	66/QĐ-HĐQT	24/04/2026	Bổ nhiệm Giám đốc BIC Bắc Sơn / <i>Appointment of the Director of BIC Bac Son</i>	100%
38.	67/QĐ-HĐQT	24/04/2026	Phê duyệt điều chỉnh thời hạn thấu chi & bảo lãnh BIC 2026 / <i>Approval of the Adjustment to the 2026 BIC Overdraft and Guarantee Terms</i>	100%
39.	68/QĐ-HĐQT	28/04/2026	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu "Mua sắm và triển khai hệ thống Core bảo hiểm" / <i>Approval of the Bidder Selection Plan for the Package: "Procurement and Implementation of the Insurance Core System"</i>	100%
40.	71/QĐ-HĐQT	12/05/2026	Quyết định thay đổi địa chỉ kinh doanh BIC Đồng Nai / <i>Decision on the Change of Business Address of BIC Dong Nai</i>	100%
41.	72/QĐ-HĐQT	19/05/2026	Thông qua Phụ lục 07 của Hợp đồng Đại lý bảo hiểm số 01/2024/HĐĐL-BIC-BIDV giữa BIDV và BIC / <i>Approval of Appendix No. 07 to Insurance Agency Agreement No. 01/2024/HĐĐL-BIC-BIDV between BIDV and BIC</i>	100%
42.	74/QĐ-HĐQT	22/05/2026	Phê duyệt quy hoạch cán bộ / <i>Approval of the Personnel Planning</i>	100%
43.	75/QĐ-HĐQT	12/06/2026	Chấp thuận chủ trương triển khai triển khai chương trình khuyến mãi dành cho khách hàng Bancas 2026 / <i>Approval in Principle of the Implementation of the 2026 Promotional Program for Bancassurance Customers</i>	100%
44.	76/QĐ-HĐQT	25/05/2026	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026-2028 / <i>Approval of the Bidder Selection Plan for the Audit Package for the 2026-2028 Financial Statements</i>	100%
45.	77/QĐ-HĐQT	01/06/2026	Bổ nhiệm lại Giám đốc BIC Ninh Bình / <i>Reappointment of the Director of BIC Ninh Binh</i>	100%
46.	78/QĐ-HĐQT	01/06/2026	Phê duyệt Kế hoạch LCNT dự án "Cung cấp quà tặng cho chương trình khuyến mãi dành cho khách hàng nhân tháng sinh nhật Bancas 2026" / <i>Approval of the Bidder Selection Plan for the Project: "Provision of Gifts for the Promotional Program for Customers on the Occasion of the 2026 Bancassurance Anniversary Month"</i>	100%
47.	79/QĐ-HĐQT	01/06/2026	Điều động và bổ nhiệm cán bộ / <i>Transfer and Appointment of Personnel</i>	100%
48.	80/QĐ-HĐQT	01/06/2026	Giao nhiệm vụ đối với cán bộ / <i>Assignment of Duties to Personnel</i>	100%
49.	87/QĐ-HĐQT	15/06/2026	Giao KPI Các vị trí đặc thù / <i>Assignment of KPIs to Employees in Special Positions</i>	100%
50.	89/QĐ-HĐQT	17/06/2026	Chi trả thù lao năm 2026 / <i>Payment of 2026 Remuneration</i>	100%
51.	90/QĐ-HĐQT	29/06/2026	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu báo cáo tài chính / <i>Approval of the Bidder Selection Result for the Financial Statements Package</i>	100%
52.	91/NQ-HĐQT	29/06/2026	Phân chia đại diện phần vốn góp của BIC tại LVI / <i>Allocation of BIC's Capital Contribution Representatives at LVI</i>	100%
53.	92/NQ-HĐQT	29/06/2026	Phân chia đại diện phần vốn góp của BIC tại CVI / <i>Allocation of BIC's Capital Contribution Representatives at CVI</i>	100%

Phụ lục II / Appendix II
DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY / THE LIST OF AFFILIATED PERSONS OF THE COMPANY

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ đối với Công ty/ Người nội bộ Relationship with the Company/ Internal persons	Số giấy NSH ID No./ License No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Ghi chú (về việc không có số giấy NSH và các ghi chú khác)
I	Người có liên quan của công ty là Cá nhân / Affiliated person of the Company as Individual											
1	Trần Hoài An		Chủ tịch HDQT / Chairman						23/05/2025		Bổ nhiệm / Was appointed	
1.01	Trần Minh Anh			Bố đẻ / Father								Đã mất / Passed away
1.02	Phan Tú Nữ			Mẹ đẻ / Mother								
1.03	Trần Thị Hồng Hạnh			Vợ / Wife								
1.04	Trần Huyền Trang			Con / Child								
1.05	Trần Hoài Tấn			Con / Child								
1.06	Trần Hoài Nhom			Em trai / Younger brother								
2	Gobinath Athappan		Phó Chủ tịch HDQT / Vice Chairman						08/05/2025		Bổ nhiệm / Was appointed	
2.01	Ramaswamy Athappan			Bố đẻ / Father								Đã mất / Passed away
2.02	Nandakumar Athappan			Em trai / Younger brother								
2.03	Mandepanda Priya Appayya			Vợ / Wife								
2.04	Công ty Fairfax Asia Limited											
3	Đoàn Thị Thu Huyền		Thành viên HDQT kiểm Tông giám độc / BOD member cum CEO						08/05/2025; 23/05/2025		Bổ nhiệm TV HDQT; Bổ nhiệm TGD / Was appointed as BOD member; Was appointed as CEO	
3.01	Đoàn Mạnh Hiếu			Bố đẻ / Father								
3.02	Nguyễn Thị Tinh			Mẹ đẻ / Mother								Đã mất / Passed away
3.03	Đoàn Đỗ Tuấn			Em trai / Younger brother								
3.04	Ngô Việt Bắc			Chồng / Husband								Còn nhỏ / Still young
3.05	Ngô Thu Ngân			Con / Child								
4	Manjunath Prabhakhar Ravindra		Thành viên HDQT / BOD member						08/05/2025		Bổ nhiệm / Was appointed	
4.01	Prabhakar Manjunath			Bố đẻ / Father								Đã mất / Passed away
4.02	Prabhakar Gayathri			Mẹ đẻ / Mother								

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ đối với Công ty/ Người nội bộ the Company/ Internal persons	Số giấy NSH ID No./ License No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Ghi chú (về việc không có số giấy NSH và các ghi chú khác)
4.03	Holla Vidya			Em gái / Younger sister								
4.04	Mysore Bharathi Shankar Ashwini			Vợ / Wife								
4.05	Pavindra Maiva Arush			Con / Child								
4.06	Ravindra Maia Paavani			Con / Child								
5	Vũ Kim Chi		Thành viên HDQT / BOD member						08/05/2025		Bổ nhiệm / Was appointed	
5.01	Vũ Quốc Sáu			Bố đẻ / Father								
5.02	Trần Thị Kim Liên			Mẹ đẻ / Mother								
5.03	Nguyễn Tiến Việt			Chồng / Husband								
5.04	Nguyễn Nhật Mai			Con / Child								
5.05	Nguyễn Kim Ngân			Con / Child								
5.06	Vũ Việt Hưng			Em trai / Younger brother								
5.07	Vũ Quốc Thịnh			Em trai / Younger brother								
6	Nguyễn Thị Ngọc Tú		Thành viên HDQT / BOD member						08/05/2025		Bổ nhiệm / Was appointed	
6.01	Nguyễn Văn Hữu			Bố đẻ / Father								
6.02	Đinh Thị Như Ý			Mẹ đẻ / Mother								
6.03	Đinh Quốc Cường			Chồng / Husband								
6.04	Đinh Quốc Anh			Con / Child								Còn nhỏ / Still young
6.05	Đinh Ngọc Tường Vy			Con / Child								Còn nhỏ / Still young
6.06	Nguyễn Minh Tuấn			Em trai / Younger brother								
7	Nguyễn Huy Tựa		Thành viên HDQT độc lập / Independent BOD member						04/04/2024		Bổ nhiệm / Was appointed	
7.01	Nguyễn Huy Do			Bố đẻ / Father								Đã mất / Passed away
7.02	Phạm Thị Nhở			Mẹ đẻ / Mother								Đã mất / Passed away
7.03	Ngô Thị Hoàn			Vợ / Wife								Đã mất / Passed away
7.04	Nguyễn Huy Tuấn			Con trai / Son								Đã mất / Passed away
7.05	Nguyễn Huy Tú			Con trai / Son								
7.06	Nguyễn Huy Lương			Anh trai / Brother								
7.07	Nguyễn Thị Tỷ			Chị gái / Sister								
7.08	Nguyễn Thị Dân			Chị gái / Sister								

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ đối với Công ty/ Người nội bộ Relationship with the Company/ Internal persons	Số giấy NSH ID No./ License No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Ghi chú (về việc không có số giấy NSH và các ghi chú khác)
7.09	Nguyễn Thị Bé			Chi gái / Sister								
7.10	Nguyễn Thị Mai			Em gái / Younger sister								
7.11	Nguyễn Thị Thành			Em gái / Younger sister								
8	Đặng Thế Vinh		Thành viên HĐQT độc lập / Independent BOD member						04/04/2024		Bổ nhiệm / Was appointed	
8.01	Đặng Ngọc Anh			Bố đẻ / Father								Đã mất / Passed away
8.02	Doãn Thị Sự			Mẹ đẻ / Mother								Đã mất / Passed away
8.03	Bùi Thủy Hồng			Vợ / Wife								
8.04	Đặng Tuấn Phương			Con trai / Son								
8.05	Đặng Phương Tung			Con trai / Son								
8.06	Đặng Thị Thế			Chi gái / Sister								
8.07	Đặng Đình Lộc			Anh trai / Brother								
8.08	Đặng Anh Quân			Em trai / Younger brother								
8.09	Đặng Quốc Huy			Em trai / Younger brother								
8.10	Đặng Thị Kim Mai			Em gái / Younger sister								
9	Lại Ngân Giang		Kế toán trưởng / Chief Accountant						08/05/2025	08/05/2025	Kết thúc nhiệm kỳ BKS; Bổ nhiệm KTT	
9.01	Lại Thanh Bình			Bố đẻ / Father								Đã mất / Passed away
9.02	Trần Thị Tâm			Mẹ đẻ / Mother								
9.03	Ngô Huy Thịnh			Chồng / Husband								
9.04	Ngô Ngân Hà			Con / Child								
9.05	Ngô Ngân An			Con / Child								
9.06	Ngô Huy Bảo			Con / Child								
9.07	Lại Thanh Sơn			Anh trai / Brother								
9.08	Lại Thanh Thủy			Chi gái / Sister								
10	Chu Thị Thu Hà		Trưởng Ban KS / Head of the BOS						19/05/2025		Bổ nhiệm / Was appointed	
10.01	Chu Đình Phúc			Bố đẻ / Father								Đã mất / Passed away
10.02	Trình Thị Bích Hằng			Mẹ đẻ / Mother								
10.03	Chu Anh Tuấn			Anh trai / Brother								
10.04	Chu Tuấn Anh			Anh trai / Brother								
10.05	Chu Bích Thùy			Chi gái / Sister								
10.06	Vũ Hồng Phát			Chồng / Husband								
10.07	Vũ Bảo Châu			Con / Child								

11/23

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ đối với Công ty/ Người nội bộ Relationship with the Company/ Internal persons	Số giấy NSH ID No./ License No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Ghi chú (về việc không có số giấy NSH và các ghi chú khác)
10.08	Vũ Bảo Ngọc			Con / Child								Còn nhỏ / Still young
11	Lê Chi Lan		Thành viên BKS / BOS member						08/05/2025		Bỏ nhiệm / Was appointed	
11.01	Lê Tiến Hoàng			Bố đẻ / Father								
11.02	Đặng Thị Nga			Mẹ đẻ / Mother								
11.03	Lê Diệu Linh			Em gái / Younger sister								
12	Phạm Mai Liên		Thành viên BKS / BOS member						08/05/2025		Bỏ nhiệm / Was appointed	
12.01	Phạm Huy Thuận			Bố đẻ / Father								
12.02	Lê Bạch Tuyết			Mẹ đẻ / Mother								
12.03	Lê Văn Nam			Chồng / Husband								
12.04	Lê Việt Hải			Con / Child								
12.05	Lê Thùy Linh			Con / Child								
12.06	Phạm Thu Minh			Chị gái / Sister								
12.07	Phạm Quang Hưng			Em trai / Younger brother								
13	Wichneswaran Ravishankar		Thành viên BKS / BOS member						08/05/2025		Bỏ nhiệm / Was appointed	
13.01	Thillanathan Wichneswaran			Bố đẻ / Father								Đã mất / Passed away
13.02	Damayanthi Wichneswaran			Mẹ đẻ / Mother								
13.03	Tharshika Ravishankar			Vợ / Wife								
13.04	Aadhav Ravishankar		Thành viên BKS	Con / Child					08/05/2025		Bỏ nhiệm / Was appointed	
14	Osith Ramanathan											
14.01	Sellapan Ramanathan			Bố đẻ / Father								
14.02	Urmilla Ramanathan			Mẹ đẻ / Mother								
14.03	Juthika Ramanathan			Em gái / Younger sister								
15	Trần Trung Tĩnh		Phó TGĐ / Deputy CEO						01/10/2023		Bỏ nhiệm lại / Was reappointed	
15.01	Trần Văn Đức			Bố đẻ / Father								
15.02	Trần Thị Mẫn			Mẹ đẻ / Mother								
15.03	Nguyễn Thanh Huyền			Vợ / Wife								
15.04	Trần Minh			Con / Child								
15.05	Trần Thị Lê Chuyên			Em gái / Younger sister								

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ đối với Công ty/ Người nội bộ Relationship with the Company/ Internal persons	Số giấy NSH ID No./ License No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Ghi chú (về việc không có số giấy NSH và các ghi chú khác)
16	Vũ Minh Hải		Phó TGĐ - Người được ủy quyền công bố thông tin / Deputy CEO - Authorized Information Disclosure Officer						16/04/2022		Bổ nhiệm lại / Was reappointed	
16.01	Vũ Đức Phong			Bố đẻ / Father								
16.02	Vũ Thị Kim Kha			Mẹ đẻ / Mother								
16.03	Vũ Nhật Minh			Con / Child								Còn nhỏ / Still young
16.04	Vũ Đức Hải			Anh trai / Brother								
17	Huỳnh Quốc Việt		Phó TGĐ / Deputy CEO						01/11/2023		Bổ nhiệm lại / Was reappointed	
17.01	Huỳnh Đắc			Bố đẻ / Father								Đã mất / Passed away
17.02	Nguyễn Thị Thu Yến			Mẹ đẻ / Mother								
17.03	Huỳnh Đăng Khôi			Con / Child								
17.04	Huỳnh Nguyễn Mai Khuê			Con / Child								
17.05	Huỳnh Tuấn Kiệt			Anh trai / Brother								
17.06	Huỳnh Thị Anh Nguyệt			Chị gái / Sister								
18	Nguyễn Thị Thu Thủy		Thành viên Kiểm toán NB / Internal Audit member						24/06/2020		Bổ nhiệm / Was appointed	
18.01	Nguyễn Đình Thảo			Bố đẻ / Father								
18.02	Đỗ Thị Bảo Thuần			Mẹ đẻ / Mother								
18.03	Vũ Đức Kiên			Chồng / Husband								
18.04	Vũ Cẩm Mai			Con gái / Daughter								
18.05	Vũ Hoàng Ngân			Con gái / Daughter								
18.06	Nguyễn Kim Chi			Em gái / Younger sister								
18.07	Nguyễn Đỗ Quê			Em gái / Younger sister								
18.08	Nguyễn Đỗ Ngọc Lan			Em gái / Younger sister								
18.09	Nguyễn Thanh Vân			Em gái / Younger sister								

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Mối quan hệ đối với Công ty/ Người nội bộ Relationship with the Company/ Internal persons	Số giấy NSH ID No./ License No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Ghi chú (về việc không có số giấy NSH và các ghi chú khác)
19	Nguyễn Thị Bích Ngọc		Thành viên Kiểm toán NB / Internal Audit member						01/02/2025		Bổ nhiệm / Was appointed	
19.01	Nguyễn Văn Pháo			Bố đẻ / Father								
19.02	Hồ Thị Mỹ			Mẹ đẻ / Mother								
19.03	Hoàng Anh			Chồng / Husband								
19.04	Hoàng Quốc Bảo			Con / Child								Còn nhỏ / Still young
19.05	Hoàng Khánh Huyền			Con / Child								Còn nhỏ / Still young
20	Tôn Nữ Bảo Ngọc		Người phụ trách quản trị công ty / Person in charge of corporate governance						26/12/2025		Bổ nhiệm / Was appointed	
20.01	Tôn Tiến Dũng			Bố đẻ / Father								
20.02	Nguyễn Thị Hòa			Mẹ đẻ / Mother								
20.03	Cao Hồng Phong			Chồng / Husband								
20.04	Cao Tôn Hà Anh			Con / Child								
20.05	Tôn Nữ Huyền Trang			Chị gái / Sister								
20.06	Tôn Đức Hoàng			Anh trai / Brother								
21	Hồ Việt Anh		Chuyên gia tính toán/ Appointed Actuary						09/03/2024		Bổ nhiệm / Was appointed	
21.01	Hồ Tài			Bố đẻ / Father								
21.02	Đoàn Thị Nguyệt			Mẹ đẻ / Mother								
21.03	Hồ Thị Thu Hiền			Em gái / Younger sister								
21.04	Nguyễn Mai Trang			Vợ / Wife								
21.05	Hồ Nguyễn Anh Duy			Con / Child								
21.06	Hồ Nguyễn Anh Khang			Con / Child								

II	Người có liên quan của công ty là Tổ chức / Affiliated person of the Company as Organization				
22	Ngân hàng TMCP ĐT và PT Việt Nam			0100150619	26/11/2018
23	Công ty Fairfax Asia Limited			CA8138	07/08/2015
				35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội	03/07/2020
				Worthing Main Road, Christ Church, Bb15008, Barbados	26/06/2015

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Mối quan hệ đối với Công ty/ Người nội bộ <i>Relationship with the Company/ Internal persons</i>	Số giấy NSH <i>ID No./ License No.</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Ghi chú (về việc không có số giấy NSH và các ghi chú khác)
24	Công ty Liên doanh bảo hiểm Lào Việt (LVI)			Công ty con / Subsidiary company	077-08/ĐT	09/06/2008		Lanexang Avenue, Hatsady Village, Chanthabouly District, Vientiane, Lao PDR	09/06/2008			
25	Công ty Bảo hiểm Campuchia- Việt Nam (CVI)			Công ty con / Subsidiary company	6037/09	06/08/2009		No.398, Monivong Street, Boeung Keng Kang 1 Quarter, Chamkarmon District, Phnom Penh, Cambodia.	01/07/2025			

Phụ lục III: Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người có liên quan của người nội bộ (6/12/2026)
Appendix III: Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons (6M2026)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
No.	Name of organization/individual	Relationship with the Company	NSH No. *, date of issue, place of issue	Address	Time of transactions with the Company	Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)	Content, quantity, total value of transaction	Note
1	Ngân hàng TMCP Đầu tư Phát triển Việt Nam (BIDV)/ Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Viet Nam	Công ty mẹ/ Parent Company	84/GP-NHNN - 23/04/2012 - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam/ 84/GP-NHNN - 23/04/2012 - State Bank of Viet Nam	Tháp BIDV, số 194 Trần Quang Khai, Phường Hoàn Kiếm, Hà Nội./ BIDV Tower, 194 Tran Quang Khai St, Hoan Kiem town, Ha Noi	6M2026	Số 24/QĐ-HĐQT ngày 5/3/2026 No 24/QĐ-HĐQT dated 5 March 2026 Hợp đồng số 01/2026/225/HĐBL ký ngày 7/5/2026 Contract No 01/2026/225/HĐBL signed date 7 May 2026	Phê duyệt việc sử dụng thấu chi và bảo lãnh của Tổng Công ty tài BIDV Approval overdraft limit agreement and a guarantee limit agreement with BIDV	
2	Ngân hàng TMCP Đầu tư Phát triển Việt Nam (BIDV)/ Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Viet Nam	Công ty mẹ/ Parent Company	84/GP-NHNN - 23/04/2012 - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam/ 84/GP-NHNN - 23/04/2012 - State Bank of Viet Nam	Tháp BIDV, số 194 Trần Quang Khai, Phường Hoàn Kiếm, Hà Nội./ BIDV Tower, 194 Tran Quang Khai St, Hoan Kiem town, Ha Noi	6M2026	Số 72/QĐ-HĐQT ngày 19/5/2026 No 72/QĐ-HĐQT dated 19 May 2026	Thông qua Phụ lục 07 - Hợp đồng Đại lý bảo hiểm giữa BIDV và BIC Approval of the Appendix 07 of the Insurance Agency Agreement between BIDV and BIC	

Phụ lục IV / Appendix IV

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]